CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC
TRUNG TÂM ĐIỀU TRA,
QUAN TRẮC ĐA DẠNG SINH HỌC

Số: 146 /QĐ-DTQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cập nhật dữ liệu cho Hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU TRA, QUAN TRẮC ĐA DẠNG SINH HỌC

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ theo Quyết định số 1921/QĐ-BNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 178/QĐ-BTTN ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;

Căn cứ Quyết định số 958/QĐ-BNNMT ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học trực thuộc Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vận hành và cập nhật dữ liệu cho hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các cán bộ, viên chức, người lao động tại Trung tâm Điều tra, Quan trắc và đa dạng sinh học và tổ chức/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục trưởng: Bùi Chính Nghĩa (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để báo cáo);
- PGĐ: Lê Hoàng Anh (e.copy);
- Các phòng trực thuộc Trung tâm;
- Lưu: VT, CSDL, HC(12).

GIÁM ĐỐC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM ĐIỀU TRA, QUAN TRẮC ĐA DẠNG SINH HỌC
CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC

Nguyễn Văn Thùy

CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC
TRUNG TÂM ĐIỀU TRA,
QUAN TRẮC ĐA DẠNG SINH HỌC

Số: 146 /QĐ-ĐTQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAI
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUY CHẾ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ CẬP NHẬT DỮ LIỆU CHO HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐA DẠNG SINH HỌC QUỐC GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146 /QĐ-ĐTQT ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học)

Chương I.
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về: nguyên tắc, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức trong việc cung cấp, cập nhật thông tin, quản lý và vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia (Sau đây gọi tắt là: CSDL ĐDSH).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện cập nhật dữ liệu, quản lý và vận hành CSDL ĐDSH quốc gia.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý, vận hành và khai thác CSDL ĐDSH phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo đúng quy định pháp luật hiện hành và theo cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt.

2. Các dữ liệu được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng thường xuyên; dữ liệu đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống"; không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và cá nhân; đảm bảo các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu hiện hành của pháp luật.

3. Nghiêm cấm các hành vi phá hoại, làm gián đoạn hoặc cản trở hoạt động một phần hoặc toàn bộ hệ thống; nghiêm cấm việc đánh cắp, giả mạo tài khoản để truy cập trái phép vào hệ thống.

Điều 3. Hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia

1. Hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia được xây dựng nhằm phục vụ các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc cập nhật, khai thác về thông tin, dữ liệu lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học qua môi trường mạng Internet, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Hệ thống Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia được kết nối, chia sẻ với các hệ thống khác thông qua API.

3. Hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia là hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học gồm nhiều cơ sở dữ liệu thành phần, cụ thể:

a) Cơ sở dữ liệu về Di sản thiên nhiên và các khu vực bảo tồn khác;

b) Cơ sở dữ liệu về Loài sinh vật;

c) Cơ sở dữ liệu về Nguồn gen và An toàn sinh học;

d) Cơ sở dữ liệu về Kiểm kê, quan trắc, thống kê đa dạng sinh học;

e) Cơ sở dữ liệu về Hồ sơ văn bản;

f) Cơ sở dữ liệu khác liên quan.

Chương II.

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, CẬP NHẬT VÀ KHAI THÁC HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐA DẠNG SINH HỌC QUỐC GIA

Điều 4. Quản lý tạo lập, cập nhật dữ liệu

1. Cung cấp, cập nhật dữ liệu trên hệ thống CSDL ĐDSH quốc gia tuân thủ theo Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

2. Chuẩn hóa thông tin đầu vào, quản lý thông tin, dữ liệu trước khi đưa vào CSDL.

3. Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu cung cấp, cập nhật dữ liệu phải có văn bản đề nghị bằng văn bản gửi tới Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học để cung cấp thông tin truy cập vào hệ thống.

4. Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học có trách nhiệm tạo lập tài khoản cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là cán bộ) của các đơn vị. Cán bộ có trách nhiệm truy cập vào tài khoản cá nhân đã được cấp để nhập thông tin vào hệ thống theo đúng phân quyền được giao; người dùng phải chịu trách nhiệm với dữ liệu của mình.

5. Việc thực hiện cập nhật, công bố dữ liệu phải có sự chỉ đạo của Lãnh đạo, cán bộ truy cập vào hệ thống không được tự ý chỉnh sửa dữ liệu đã được công bố.

Điều 5. Quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống dưới dạng giao diện lập trình ứng dụng (sau đây viết tắt là API); đảm bảo quy trình gửi, nhận, kết nối theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

2. Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL ĐDSH phải có văn bản đề nghị và được sự chấp nhận bằng văn bản của Trung tâm Điều tra, quan trắc đa dạng sinh học.

Điều 6. Quản lý khai thác dữ liệu

1. Cán bộ được cấp tài khoản và phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình phục vụ mục đích:

a) Phục vụ công tác phát triển kinh tế - xã hội;

b) Phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Phục vụ công tác chuyển đổi số;

d) Phục vụ công khai, chia sẻ dữ liệu theo quy định pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo khác.

2. Việc khai thác dữ liệu nằm ngoài phạm vi được phân quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 6, phải có văn bản và được sự đồng ý của Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học.

Điều 7. Quản lý tài khoản

1. Phần mềm có chức năng phân quyền sử dụng người dùng trên hệ thống, cá nhân được giao quyền quản trị có trách nhiệm phân quyền cho từng tài khoản trong hệ thống.

2. Tài khoản được cấp để sử dụng vào hệ thống hằng ngày, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ và công tác chuyên môn được giao; cán bộ phải chịu trách nhiệm về nội dung được cập nhật từ tài khoản của mình. Khi được cấp tài khoản, cán bộ phải truy cập và thay đổi ngay mật khẩu lần đầu tiên sử dụng.

3. Để đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống và bảo mật thông tin tài khoản; tài khoản thường xuyên thực hiện thay đổi mật khẩu trong quá trình sử dụng tối thiểu 03 tháng/lần; mật khẩu đảm bảo đủ mạnh và có độ dài tối thiểu 8 ký tự trở lên và sử dụng ký tự chữ in hoa, in thường, chữ số, ký tự đặc biệt; không

lưu mật khẩu trên các trình duyệt website; không chia sẻ tài khoản, mật khẩu dưới bất kỳ hình thức.

4. Các đơn vị lập danh sách yêu cầu cấp mới, tạm khóa, khóa tài khoản khi có sự thay đổi về nhân sự và gửi thông báo đến Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học.

Điều 8. Quản lý cập nhật yêu cầu thay đổi chức năng, thiết kế

1. Trong quá trình vận hành, cập nhật dữ liệu vào hệ thống nếu phát sinh những vấn đề không hợp lý, cần phải có sự chỉnh sửa về thiết kế, chức năng, Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học – Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học là đầu mối tổng hợp các yêu cầu theo mẫu tại Phụ lục I trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét, quyết định.

2. Việc chỉnh sửa, nâng cấp chức năng chỉ được thực hiện vào thứ 7 và chủ nhật; có thông báo trên hệ thống về việc tạm dừng hoạt động để bảo trì. Sau khi cập nhật tiến hành lập báo cáo theo Phụ lục II.

3. Việc chỉnh sửa hệ thống cần thực hiện trên môi trường kiểm thử, được kiểm tra, rà soát, khắc phục được lỗi phát sinh mới tiến hành cập nhật, cài đặt lên môi trường thực tế; không tự ý thực hiện sửa trực tiếp trên môi trường thực tế.

Điều 9. Quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia

1. Thực hiện đầy đủ các quy trình chi tiết duy trì, vận hành cơ sở dữ liệu theo Khoản 9, Khoản 10 Mục I Chương II Quy trình duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên môi trường tại Thông tư 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Mẫu báo cáo được quy định tại Phụ lục III).

2. Thực hiện sao lưu dữ liệu hệ thống định kỳ tối thiểu 01 tháng/lần hoặc khi có thay đổi ra thiết bị lưu trữ khác và thực hiện lưu trữ dữ liệu được sao lưu theo quy định; tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo cấp độ.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của hệ thống; thực hiện lập kế hoạch, dự toán kinh phí vận hành, nâng cấp, chỉnh sửa, cập nhật dữ liệu, sao lưu dữ liệu hệ thống trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 10. Hỗ trợ người dùng

Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học phải có trách nhiệm hỗ trợ người dùng, cụ thể:

1. Hỗ trợ tạo tài khoản, phân quyền, cập nhật mật khẩu.

2. Hỗ trợ tổng hợp, chỉnh sửa các yêu cầu về cập nhật, khai thác dữ liệu trên hệ thống hợp lý.

3. Hỗ trợ các đơn vị, tổ chức kết nối, liên thông dữ liệu khi có nhu cầu và được chấp thuận bằng văn bản.

4. Hướng dẫn thực hiện, đào tạo tập huấn các địa phương, tổ chức, đơn vị cập nhật, khai thác và kết nối kết nối dữ liệu.

5. Báo cáo hỗ trợ người dùng theo mẫu VH.08 tại Thông tư 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Chương III.

QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học

1. Quản lý, duy trì hệ thống vận hành thông suốt, đảm bảo an ninh, bảo đảm toàn vẹn dữ liệu theo quy định của pháp luật và theo cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt.

2. Thực hiện nội dung quy định tại khoản 4 Điều 4 và thực hiện quản lý, vận hành hệ thống thông tin theo Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Quy chế này.

3. Đầu mối cập nhật, sửa nội dung, cấu trúc dữ liệu khi có thay đổi; chịu trách nhiệm đối với thiết kế cấu trúc và nội dung của dữ liệu trên hệ thống.

Điều 12. Trách nhiệm của các phòng khác trực thuộc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học

1. Nghiên túc chấp hành các quy định tại Quy chế này.

2. Phối hợp cùng Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học cập nhật thông tin dữ liệu và chỉnh sửa nội dung nghiệp vụ khi có yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức, cá nhân khác

Các tổ chức, đơn vị khác tham gia sử dụng Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia phải tuân thủ Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các phòng, cán bộ trực thuộc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học và các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học (Phòng Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thùy

PHỤ LỤC I. ĐỀ XUẤT YÊU CẦU CHỈNH SỬA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146 /QĐ-ĐTQT ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học)

Kính gửi: Lãnh đạo Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học

STT	Nội dung yêu cầu chỉnh sửa	Mô tả chi tiết	Ngày phát sinh yêu cầu	Ghi chú
1	Nội dung 1	Mô tả nội dung 1		
2	Nội dung 2	Mô tả nội dung 2		
….	…	…		

Hà Nội, ngày…tháng……năm……

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

PHÒNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐA DẠNG SINH HỌC

PHỤ LỤC II. BÁO CÁO YÊU CẦU CHỈNH SỬA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146 /QĐ-ĐTQT ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học)

Kính gửi: Lãnh đạo Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học

STT	Nội dung yêu cầu chỉnh sửa	Mô tả chi tiết	Ngày phát sinh yêu cầu	Ngày xử lý	Nội dung xử lý	Ghi chú
1	Nội dung 1				Ghi nhận/Cập nhật/ Đã xử lý	
…	….	…	…	…	…	..
…	….	…	…	…	…	..
…	….	…	…	…	…	..

Hà Nội, ngày……tháng……năm…..

LÃNH ĐẠO PHÒNG **NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

PHỤ LỤC III. MẪU BÁO CÁO SỬ DỤNG THEO THÔNG TƯ SỐ 14/2020/TT-BTNMT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146 /QĐ-ĐTQT ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Điều tra, Quan trắc đa dạng sinh học)

STT	Tên báo cáo	Số mẫu báo cáo	File mẫu báo cáo
1	Nhật ký giám sát duy trì vận hành hệ thống	VH.01	VH.01.docx
2	Bảng danh mục sự cố	VH.02	VH.02.docx
3	Báo cáo phân tích và đề xuất giải pháp khắc phục sự cố	VH.03	VH.03.docx
4	Báo cáo khắc phục sự cố duy trì vận hành hệ thống công nghệ thông tin	VH.04	VH.04.docx
5	Báo cáo phục hồi hệ thống	VH.06	VH.06.docx
6	Báo cáo nâng cấp hệ thống	VH.07	VH.07.docx
7	Nhật ký hỗ trợ người dùng	VH.08	VH.08.docx
8	Báo cáo sao lưu	VH.11	VH.11.docx
9	Nhật ký quản lý thông tin, cấu hình	VH.12	VH.12.docx